

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về chủ trương đầu tư
Dự án: Xây dựng cầu Chờ Đợi tại thôn Đại Lễ, xã Phước Hiệp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND huyện Tuy Phước về quy định mức vốn dự án đầu tư công nhóm C HĐND huyện giao UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư;

Căn cứ Văn bản số 430/UBND-NN ngày 28/03/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư công trình: Xây dựng cầu Chờ Đợi tại thôn Đại Lễ, xã Phước Hiệp;

Theo đề nghị của Chủ tịch UBND xã Phước Hiệp tại Tờ trình số 62/TTr-UBND ngày 16/5/2022 và của Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 141/BC-PTCKH ngày 10/05/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng cầu Chờ Đợi tại thôn Đại Lễ, xã Phước Hiệp, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Xây dựng cầu Chờ Đợi tại thôn Đại Lễ, xã Phước Hiệp.

2. Chủ đầu tư: UBND xã Phước Hiệp.

3. Địa điểm đầu tư: xã Phước Hiệp, huyện Tuy Phước.

4. Nhóm dự án: Nhóm C.

5. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, tạo cảnh quan đô thị, môi trường sống tạo điều kiện thuận lợi nhất để phát triển bền vững.

6. Nội dung và quy mô đầu tư:

Quy mô: Tháo dỡ cầu cũ, xây dựng lại cầu bản hộp với quy mô tải trọng thiết kế H10, chiều dài tính không L0 = 6,00m, khổ cầu B = 0,25+4,5+0,25 = 5,0m, đường đầu cầu theo TC GTNT loại B.

Kết cấu: Đóng cọc tre gia cố bản đáy công, móng chân khay, móng tường cánh, cọc tre D10, L=2,5m, mật độ 25 cọc/m²; Móng mố, móng tường cánh, móng chân khay đệm đá 4x6 đầm chặt; Đệm đá 4x6 bản dưới, dưới bản vượt đầm chặt; Sân cầu, bản đáy lót tấm ni lông; Móng mố, bản đáy đổ BT M250 đá 2x4; Thân mố đổ BT M300 đá 2x4; Móng tường cánh, chân khay, sân cầu đổ BT M200 đá 2x4; Tường cánh đổ BT M250 đá 2x4; Bản mặt, gờ chắn bánh đổ BT M300 đá 1x2; Lớp phủ mặt cầu bằng BT M300 đá 0,5x1 dày trung bình 5cm; Bản vượt đầu cầu đổ BT M250 đá 1x2; Lan can, tay vịn bằng ống sắt tráng kẽm

7. Dự kiến tổng mức đầu tư: 722.500.000 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí đền bù GPMB: 50.000.000 đồng;
- Chi phí xây dựng: 550.000.000 đồng;
- Chi phí QLDA: 14.500.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 70.500.000 đồng;
- Chi phí khác: 6.500.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 31.000.000 đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư và khả năng cân đối vốn:

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện hỗ trợ 50% giá trị xây lắp, phần còn lại ngân sách xã Phước Hiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Khả năng cân đối vốn: Theo kế hoạch bố trí vốn năm 2022 và kế hoạch bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022 (Triển khai công trình khi cân đối được nguồn vốn, kế hoạch vốn theo quy định).

Điều 2. UBND xã Phước Hiệp (Chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng công trình theo nội dung nêu tại Điều 1 và đúng quy định hiện hành của Nhà nước về đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Hiệp, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

Huỳnh Nam